

ポリグリコール酸 合成吸収性縫合糸

VSORB

ブイゾーブ


















販売名：PGA 縫合糸 -K
高度管理医療機器 クラスⅣ
承認番号：20800BZZ00005000
色：紫、白
号数：USP2～10-0



丸針 TAPER POINT









VSORB
ブライナー

針サイズ	入数	色	糸長	糸の太さ U.S.P.								
				8-0	7-0	6-0	5-0	4-0	3-0	2-0	1-0	1号
D 弱弯 3/8 Circle												
D-13mm 	1本×30袋	紫	70cm			VD006						
D-17mm 	1本×30袋	紫	70cm					VD004				
D-31mm 	1本×30袋	紫	70cm						VD092			
C 強弯 1/2 Circle												
C-10mm 	1本×30袋	白	45cm					VC164				
C-13mm 	1本×30袋	白	70cm			VC016	VC015	VC014	VC253			
	8本×10袋 	紫	45cm				VCT005	VCT004				
C-17mm 	1本×30袋	紫	70cm				VC025	VC024	VC013	VC002		
		白	70cm				VC035	VC034	VC023			
	8本×10袋 	紫	45cm						VCT003			
C-17mm  両端		白	45cm				VCT055	VCT024				
	1本×30袋	紫	90cm					VC504				
C-20mm 	1本×30袋	紫	70cm					VC044	VC033			
	8本×10袋 	紫	45cm						VCT023			
C-22mm 	1本×30袋	紫	70cm					VC054	VC043	VC012	VC001	
	8本×10袋 	紫	45cm					VCT044	VCT033	VCT002		
C-22mm 	1本×30袋	紫	30cm						VC023L			
C-22mm  両端	1本×30袋	紫	90cm					VC524	VC513			
	1本×30袋	紫	70cm					VC064	VC053	VC022	VC011	VC000
		紫	90cm						VC183	VC292		
C-26mm 		紫	45cm					VCT054	VCT043	VCT012	VCT001	
	8本×10袋 	紫	70cm					VCT124	VCT053	VCT022		
		白	45cm						VCT183			
		紫	70cm									

※上記規格品以外は、担当者へお問い合わせ下さい。

■ 丸針 TAPER POINT

針サイズ	入数	色	糸長	糸の太さ U.S.P.							
				7-0	6-0	5-0	4-0	3-0	2-0	1-0	1号
C 強弯 1/2 Circle											
 C-26mm 両端	1本×30袋	紫	90cm					VC523			
		白	90cm						VC512		
 C-30mm	1本×30袋	紫	70cm					VC063	VC032		
 C-36mm	1本×30袋	紫	70cm				VC074	VC073	VC042	VC021	VC010
			90cm					VC083	VC052	VC031	VC020
	8本×10袋 <small>標準針</small>	紫	45cm					VCT083	VCT032	VCT021	VCT000
			70cm								VCT010
 C-40mm	1本×30袋	紫	70cm					VC093	VC062	VC041	VC030
			90cm							VC072	VC051
	8本×10袋 <small>標準針</small>	紫	45cm						VCT042	VCT031	VCT020
 C-48mm	1本×30袋	紫	70cm						VC082	VC061	VC050
			90cm							VC092	VC071
	8本×10袋 <small>標準針</small>	紫	45cm								VCT030
 C-65mm	1本×30袋	紫	70cm								VC00B

VSORB
ブイソーブ

※上記規格品以外は、担当者へお問い合わせ下さい。

シャープエッジ SHARP EDGE



針サイズ	入数	色	糸長	糸の太さ U.S.P.						
				6-0	5-0	4-0	3-0	2-0	1-0	1号
AH 強弯 1/2 Circle										
AH-36mm 	1本×30袋	紫	90cm						VAH010	

ブランテーパー BLUN TAPER



針サイズ	入数	色	糸長	糸の太さ U.S.P.					
				3-0	2-0	1-0	1号	2号	
GC 強弯 1/2 Circle									
GC-26mm 	8本×10袋 トローリング針	白	45cm		VGCT062				
GC-35mm 	1本×30袋	紫	70cm		VGCT012	VGC001			
	8本×10袋 トローリング針	紫	45cm			VGCT001			
		白	45cm			VGCT031			
GC-40mm 	8本×10袋 トローリング針	紫	45cm			VGCT011	VGCT010		
			70cm			VGCT111			
GC-48mm 	8本×10袋 トローリング針	白	45cm				VGCT100		



鈍針 BLUNT POINT



針サイズ	入数	色	糸長	糸の太さ U.S.P.					
				3-0	2-0	1-0	1号	2号	
G 強弯1/2 Circle									
G-26mm 	8本×10袋 トローリング針	紫	45cm	VGT003					
G-35mm 	8本×10袋 トローリング針	紫	45cm			VGT001	VGT000		
		白	45cm			VGT031			
G-40mm 	8本×10袋 トローリング針		45cm				VGT010		
		紫	70cm			VGT111			







※上記規格品以外は、担当者へお問い合わせ下さい。

■ 鈍針 BLUNT POINT

針サイズ	入数	色	糸長	糸の太さ U.S.P.				
				3-0	2-0	1-0	1号	2号
G 強弯1/2 Circle								
 G-45mm	1本×30袋	紫	70cm					VG00B
	8本×10袋 	紫	45cm					VGT04B
 G-48mm	8本×10袋 	白	45cm			VGT081	VGT100	
 G-65mm	1本×30袋	紫	90cm				VG020	VG02B
	4本×10袋 	紫	70cm					VGT03B

■ 角針 REVERSE CUTTING














針サイズ	入数	色	糸長	糸の太さ U.S.P.							
				7-0	6-0	5-0	4-0	3-0	2-0	1-0	
B 弱弯3/8 Circle											
 B-8mm	1本×30袋	紫	45cm		VB526						
 B-11mm	1本×12袋	白	45cm	VB087							
	1本×30袋	白	45cm		VB116	VB205					
 B-13mm	1本×30袋	紫	45cm			VB015	VB004				
		白	45cm		VB016	VB025	VB014				
 B-15mm	1本×30袋	白	70cm				VB034				
 B-20mm	1本×30袋	紫	45cm			VB055	VB044	VB023			
			70cm					VB033			
		白	45cm			VB195	VB174	VB113			
			70cm				VB064	VB043			
 B-24mm	1本×30袋	紫	70cm						VB002		
		白	70cm					VB053	VB012		

※上記規格品以外は、担当者へお問い合わせ下さい。

■ 角針 REVERSE CUTTING



VSORB
フインテープ

針サイズ	入数	色	糸長	糸の太さ U.S.P.						
				6-0	5-0	4-0	3-0	2-0	1-0	1号
B 弱弯3/8 Circle										
B-26mm 	8本×10袋 <small>トレーラー針</small>	紫	45cm				VBT003			
B-30mm 	1本×30袋	白	70cm					VB042		
A 強弯 1/2 Circle										
A-8mm 	1本×30袋	白	45cm		VA075					
A-10mm 	1本×30袋	白	45cm	VA006	VA005					
A-13mm 	1本×30袋	白	45cm		VA015	VA004	VA003			
A-15mm 	1本×30袋	白	45cm		VA025	VA014				
A-17mm 	1本×30袋	紫	70cm			VA074	VA123			
		白	45cm			VA144				
A-17mm	1本×30袋	白	70cm			VA024	VA023			
		紫	70cm				VA033	VA002		
A-22mm 	1本×30袋	白	70cm				VA043	VA012		
		紫	45cm				VAT003	VAT002		VAT000
A-26mm 	1本×30袋	紫	70cm					VA022		
		白	70cm				VA063	VA032	VA031	
A-26mm	8本×10袋 <small>トレーラー針</small>	紫	45cm				VAT013			VAT010
		白	45cm				VAT033	VAT072		
A-36mm 	1本×30袋	紫	70cm					VA042	VA041	VA000
		紫	90cm				VA083	VA052	VA051	VA010
A-36mm	8本×10袋 <small>トレーラー針</small>	紫	45cm						VAT021	
		紫	70cm						VA061	VA020
A-40mm 	1本×30袋	紫	90cm						VA071	VA030
		白	70cm							VA040
A-40mm	8本×10袋 <small>トレーラー針</small>	紫	45cm							VAT030

※上記規格品以外は、担当者へお問い合わせ下さい。

平型 SPATULA CUTTING



針サイズ	入数	色	糸長	糸の太さ U.S.P.					
				9-0	8-0	7-0	6-0	5-0	4-0
BX 弱弯 3/8 Circle									
BX-6mm  両端	1本×12袋	紫	30cm	VBX519	VBX518				
AX 強弯 1/2 Circle									
AX-5mm  両端	1本×12袋	紫	30cm	VAX509					

切糸 CUT SUTURE

糸長	色	入数	糸の太さ U.S.P.						
			5-0	4-0	3-0	2-0	1-0	1号	2号
135cm	紫	1本×30袋	V005	V004	V003	V002	V001	V000	V00B
135cm	白	1本×30袋	V015	V014	V013	V012	V011	V010	V01B
70cm	紫	3本×30袋	V025	V024	V023	V022	V021	V020	V02B
45cm	紫	10本×30袋	V045	V044	V043	V042	V041	V040	V04B
45cm	白	10本×30袋	V055	V054	V053	V052	V051	V050	V05B
45cm	紫	5本×30袋	V065	V064	V063	V062	V061	V060	V06B
45cm	紫	3本×30袋	V085	V084	V083	V082	V081	V080	V08B

※上記規格品以外は、担当者へお問い合わせ下さい。